

Số: 137/2024/QĐ – TA

Quận N, ngày 19 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Bà Hoàng Thị Huế

2. *Thư ký phiên họp*: Bà Lê Thụy Thùy Trâm

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại Điểm cầu trung tâm là phòng họp tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh - Địa chỉ: 642 đường N, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần là Hội trường (Phòng họp) của Cơ sở cai nghiện ma túy N có trụ sở tại: 189E đường Đ, ấp N, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 92/QĐ-TA ngày 10 tháng 6 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Bạch Hữu T**

Giới tính: Nam

Sinh ngày 26 tháng 2 năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cước công dân số: 079087021340 Ngày cấp: 08/4/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Công giáo.

Trình độ văn hóa: 8/12

Nguyên quán: Tiền Giang.

Hộ khẩu thường trú: 415/21 đường T, Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Nhân thân: Không có tiền án, tiền sự.

Con ông: Lâm Văn K (chết) và bà: Bạch Thị Tố M

Ông Bạch Hữu T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Bà Phan Thị Diệu Hương – Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Đại diện viện kiểm sát nhân dân Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh*: Ông Nguyễn Phạm Tuấn – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh có Văn bản số 504/LĐTBXH ngày 06/6/2024, đề nghị xem xét áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Bạch Hữu T do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy: Chất dạng Amphetamine, cụ thể như sau:

- Ngày 04/4/2024, Công an Phường N, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra phát hiện đương sự Bạch Hữu T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khách sạn “N”, địa chỉ 94/7-9 đường A, Phường N, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh nên đưa về trụ sở Công an làm việc, đồng thời tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, kết quả dương tính với ma túy. Ông Bạch Hữu T khai sử dụng ma túy lần đầu vào năm 2019, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp với hình thức sử dụng là hút, lần cuối sử dụng trước khi bị Công an phát hiện là ngày 01/4/2024.

- Ngày 05/4/2024, Công an Phường N, Quận N lập Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự làm cơ sở xử lý hành chính hình thức đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 05/4/2024, Công an Phường N, Quận N lập hồ sơ đề nghị Cơ sở cai nghiện ma túy N xác định tình trạng nghiện ma túy đối với ông Bạch Hữu T.

- Ngày 08/4/2024, Cơ sở cai nghiện ma túy N có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, loại ma túy: Chất dạng Amphetamine.

- Công an Phường B, Quận N xác minh thông tin về cư trú của ông Bạch Hữu T tại nơi khai báo thường trú là 415/21 đường T, Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả thể hiện: Ông Bạch Hữu T có hộ khẩu thường trú tại 415/21 đường T, Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không thực tế cư ngụ tại địa phương. Hiện cư ngụ tại nhà số N, đường số N, KDC H, phường T, Quận B. Công an Phường B, Quận N cũng đã tiến hành xác minh thông tin về nơi khai báo có cư trú của ông Bạch Hữu T. Kết quả Công an phường T, Quận B trả lời: Tại địa chỉ số N, Đường số N, KDC H, phường T, Quận B không có đương sự Bạch Hữu T (sinh năm 1987) đăng ký tạm trú và không thực tế cư trú.

- Ngày 09/4/2024, Ủy ban nhân dân Phường N, Quận N ra Quyết định số 426/QĐ-UBND về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 09/4/2024, Công an Phường N, Quận N đã tiến hành bàn giao kết quả xác định tình trạng nghiện kết luận nghiện ma túy và hướng dẫn đăng ký cai nghiện tự nguyện.

- Ngày 17/4/2024, Ủy ban Nhân dân Phường N, Quận N đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

- Ngày 31/5/2024, Công an Phường N, Quận N ra Thông báo số 184/TB-CAP về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Bạch Hữu T.

- Ngày 05/6/2024, Ủy ban nhân dân Phường N, Quận N có Văn bản số 694/UBND gửi Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội Quận N về việc xem xét hồ

sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Bạch Hữu T.

Tại phiên họp hôm nay:

Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội Quận N có ý kiến: Ông Bạch Hữu T nghiện ma túy, loại ma túy: Chất dạng Amphetamine và không có nơi cư trú ổn định nên các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ theo đúng trình tự, quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy N đối với ông Bạch Hữu T thời hạn là từ 12 (mười hai) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận N trình bày ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Bạch Hữu T:

- Tòa án nhân dân Quận N, Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng quy định về thời hạn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; tiến hành thụ lý và thông báo về việc thụ lý cho Viện kiểm sát; thực hiện phân công Thẩm phán xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại các Điều 8, 9, 10, 11, 12 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Bạch Hữu T đúng theo trình tự, thủ tục và thẩm quyền lập hồ sơ theo quy định tại Điều 13 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Triệu tập thành phần tham gia phiên họp và trình tự, tiến hành phiên họp thực hiện đúng quy định tại Điều 18 và Điều 21 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận N đề nghị xem xét theo hướng đồng ý theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội Quận N và đề nghị thời hạn đi cai nghiện bắt buộc là từ 12 (mười hai) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

Ông Bạch Hữu T xác nhận bản thân hiện nay đang nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Ông không có ý kiến gì về đề nghị của Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội Quận N và đồng ý đi cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào trình bày, tranh luận tại phiên họp của các đương sự, Hội đồng phiên họp nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng: Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thu thập đầy đủ, đảm bảo về trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hiệu theo quy định tại Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi

phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy của Chính phủ.

2. Về nội dung:

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính số 110/BB-VPHC do Công an Phường N, Quận N lập ngày 05/4/2024 thể hiện ông Bạch Hữu T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và có xác nhận của ông Bạch Hữu T.

Căn cứ vào bản tường trình ngày 05/4/2024 của ông Bạch Hữu T, ông T khai ông sử dụng ma túy lần đầu vào năm 2019, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp với hình thức sử dụng là hút, lần cuối sử dụng là ngày 01/4/2024.

Căn cứ vào Biên bản xét nghiệm chất ma túy của Công an Phường N, Quận N và Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở cai nghiện ma túy N, có cơ sở kết luận ông Bạch Hữu T nghiện ma túy, loại ma túy: Chất dạng Amphetamine.

Căn cứ vào Biên bản vi phạm số 12/BB-VPHC ngày 17/4/2024 của Ủy ban nhân dân Phường N, Quận N về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, ông Bạch Hữu T đã có hành vi vi phạm không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo điểm a, khoản 1, Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và vi phạm khoản 1, khoản 3 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Do đó, ông Bạch Hữu T thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 32 Luật phòng, chống ma túy, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Công an Phường B, Quận N xác minh thông tin về cư trú của ông Bạch Hữu T tại nơi khai báo thường trú là 415/21 đường T, Phường B, Quận N, thành phố Hồ Chí Minh, kết quả thể hiện: Ông Bạch Hữu T có hộ khẩu thường trú tại 415/21 đường T, Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không thực tế cư ngụ tại địa phương. Hiện cư ngụ tại nhà số N, đường số N, KDC H, phường T, Quận B. Công an Phường B, Quận N cũng đã tiến hành xác minh thông tin về nơi khai báo có cư trú của ông Bạch Hữu T. Kết quả Công an phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh trả lời: Tại địa chỉ số N, Đường số N, KDC H, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh không có đương sự Bạch Hữu T (sinh năm 1987) đăng ký tạm trú và không thực tế cư trú. Như vậy, ông Bạch Hữu T không thực tế sinh sống tại nơi đăng ký thường trú, không có nơi tạm trú, không có nơi cư trú ổn định. Do đó, ông Bạch Hữu T thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật phòng, chống ma túy và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Từ những căn cứ trên, có đủ cơ sở kết luận: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Bạch Hữu T được Công an

Phường N, Quận N; Ủy ban nhân dân Phường N, Quận N và Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội Quận N lập đúng và đầy đủ theo trình tự do pháp luật quy định. Do đó, đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội Quận N là có cơ sở để được chấp nhận.

Xét thấy, ông Bạch Hữu T là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, có đủ nhận thức để biết được tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người, đối với xã hội và pháp luật nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn vi phạm. Hành vi của ông Bạch Hữu T đã xâm phạm đến chủ trương chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư.

Từ những nhận định trên, có cơ sở xác định ông Bạch Hữu T nghiện ma túy, loại ma túy: Chất dạng Amphetamine; không có nơi cư trú ổn định và không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét về nhân thân, ông Bạch Hữu T không có tiền án, tiền sự, có thời gian sử dụng ma túy từ năm 2019. Do đó, cần áp dụng thời hạn cai nghiện phù hợp nhằm giúp ông Bạch Hữu T cai nghiện được ma túy và tạo điều kiện cho ông Bạch Hữu T hòa nhập với cộng đồng, xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3, Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 105 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ các Điều 3, Điều 20, 21, 23, 30, 31, 32, 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật phòng, chống ma túy;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Bạch Hữu T, sinh ngày 26 tháng 02 năm 1987.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu là Cơ sở cai nghiện ma túy N. Địa chỉ: 189E đường Đ, Ấp N, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (mười tám) tháng**, kể từ ngày ông Bạch Hữu T bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc .

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội Quận N có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Quận N có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an Quận N và Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận N;
- Công an Quận N;
- Phòng LĐTB và XH Quận N;
- Cơ sở cai nghiện ma túy N;
- UBND Phường N, Quận N;
- CA Phường N, Quận N;
- Người bị áp dụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Huế